TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 44/2020/HSST
Ngày 30 tháng 7 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Trúc

Bà Đỗ Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy -Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 39/2020/HSST ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXX-ST ngày 03/7/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐHS-ST ngày 17 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Lê Đức H, sinh năm 1992

Quê quán và nơi ĐKHKTT: Xã ĐH, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã TC, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Tr và bà Lê Thị L, đều cư trú và làm ruộng tại xã TC, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Vợ Nguyễn Thị Ng và 02 con nhỏ. Nhân thân: Ngày 29/6/2018 bị công an thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xử phạt hành chính về hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản"

Tiền sự: Ngày 29/8/2019 bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt hành chính về hành vi " Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá 0,25 đến 0,4 miligam/lít khí thở" và "Không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông"

Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 02 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Tống Bá Ph, sinh năm 1999

Sinh trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã XT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Tống Bá T (đã chết) và bà Phạm Thị H; Vợ Phạm Thị Q và 01 con nhỏ. Nhân thân: Ngày 13/10/2017 bị Công an huyện Triệu Sơn xử phạt hành chính về hành vi " Sử dụng trái phép chất ma túy"

Tiền án, tiền sự: Không, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21 tháng 02 năm 2020 đến ngày 07 tháng 7 năm 2020 thay thế bằng biện pháp bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Như T, sinh năm 1992

Sinh trú quán và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã TN, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Như Đ và bà Lê Thị Th; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với bị cáo Ph từ trước, nên khoảng 20 giờ ngày 20 tháng 02 năm 2020 anh D, nhờ anh D gọi điện và nhờ H nói với Ph đến quán cà phê Helen ở thôn Nhật Quả, xã Thọ Dân, huyện Triệu Sơn gặp D nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, khi D gọi điện cho H thì H đang ăn cơm ở quán Hiền Anh thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân cùng các bị cáo Ph,T, nghe xong điện thoại, H kể cho Ph và T nghe nội dung cuộc nói chuyện với D thì cả ba thống nhất ăn xong sẽ về xã Thọ Dân để gặp D, khoảng 21 giờ cùng ngày H, Ph, T cùng đi 1 xe ôtô (không nhớ biển kiểm soát, do T thuê) từ thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân về đến quán trà sữa Helen, khi đến nơi thì gặp Lê Danh D, Lê Đình D và Kh, cùng một số người khác đang uống nước, hai nhóm nói chuyện với nhau về mâu thuẫn giữa D và Ph, sau đó Ph xin lỗi D nhưng D không đồng ý, thấy Ph và D không hòa giải được thì D đứng dậy về trước còn Ph đi ra ghế sau xe ô tô ngồi, lúc này Kh đi theo bắt Ph quay lại nhưng Ph không đồng ý nên Kh đưa tay qua cửa kính xe ôtô đấm vào mặt Ph. H và T thấy vậy chạy ra can ngăn và bảo lái xe chở Ph rời khỏi quán, tại đây giữa T, H, D, Kh tiếp tục xảy ra cãi nhau rồi dẫn đến xô xát đánh nhau, hậu quả T bị thương chảy máu mặt, Kh bị thương chảy máu ở trán, sau đó Kh được người nhà đưa về còn H và T đi về nhà trọ của H ở đội 15, xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân, khi về đến nhà trọ thấy Ph đang đứng ở sân, Ph hỏi T " Mặt anh bị làm sao thế" T nói bị nhóm của Dũ, Kh đánh, sau

đó T vào nhà tắm để lau máu ở mặt còn Ph vào phòng ngủ lấy ra từ gầm giường hai tuýp sắt gắn dao (dạng dao phóng) H lấy 1 tuýp sắt và 1 con dao ở ngoài sân, khi cả ba chuẩn bị hung khí xong, H nói "T chảy nhiều máu quá, quay xuống thôi" (ý nói quay xuống tìm nhóm D, Kh để đánh) sau khi nghe H nói thì Ph lấy xe môtô nhãn hiệu Exciter BKS 36B6-98647 đã mượn trước đó của Trần Lê Q chở T ngồi giữa, Hạnh ngồi sau cầm theo hung khí đến quán cà phê Helen để đánh nhóm của Dũng, Khánh

Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm của Hạnh đến trước quán Helen thì thấy D đang đứng ở vỉa hè quán trà chanh Bụi phố (Cạnh quán Helen) cùng một số người bạn, Ph dừng xe giữa lòng đường Quốc lộ 47, trước quán trà chanh Bụi Phố, H cầm tuýp sắt và dao, Ph và T mỗi người cầm một tuýp sắt gắn dao lao vào nhóm của D, Ph dùng dao phóng lợn chém một nhát trúng vào hông trái của D, H dùng chân đạp vào người D, D bỏ chạy thì bị nhóm của H cầm theo hung khí truy đuổi từ lề đường quốc lộ 47 trước quán trà chanh Bụi phố xuống đường rồi chạy ngược lại vỉa hè quán. Do có nhiều người can ngăn nên nhóm của H dừng lại rồi lên xe rời khỏi hiện trường, ngày 21 tháng 02 năm 2020 cả ba bị cáo đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất dữ liệu hình ảnh từ mắt camera số 01, 02 của quán trà chanh Bụi phố và mắt camera số 3 của cửa hàng trang sức Minh Trang, các video đều ghi lại hình ảnh thể hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện bằng bản ảnh niêm phong lưu hồ sơ vụ án.

Báo cáo chính quyền địa phương xã Thọ Dân và những hộ dân xung quanh hiện trường thể hiện: Hành vi mang theo hung khí đến quán trà chanh Bụi Phố đánh nhau của các bị cáo H, Ph, T là ảnh hưởng đến trật tự công cộng trên địa bàn và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của quán trà chanh Bụi phố, làm khách hàng trong quán hoảng sợ bỏ chạy, người dân xung quanh hoang mang lo lắng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

Quá trình điều tra Lê Như T, Lê Danh D và Mai Xuân Kh từ chối giám định thương tích và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên không xem xét.

Vật chứng: Chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn 01 xe máy hiệu Exciter BKS 36B6 -98647 Ph mượn trước đó của Trần Lê Q; 01 áo khoác giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 áo cộc tay màu trắng đã qua sử dụng, trên áo có nhiều vết rách và có đám hợp chất màu nâu (dạng máu) 01 dao tự chế dài 43cm có một đầu nhọn, 01 dai tự chế dài 118cm, phần cán dao được hàn nối với đoạn tuýp sắt dài 113, đường kính tuýp 2cm, 01 dao tự chế dài 128cm, phần cán dao được hàn nối với một đoạn ống tuýp sắt dài 113cm, đường kính tuýp 2cm; 01 đoạn tuýp sắt dài 102cm, đường kính 2,5cm.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 11/ 6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố các bị cáo về tội " Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS, tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, 58 BLHS cho các bị cáo, thêm Điều 38 BLHS cho bị cáo Hạnh và Điều 65 BLHS cho các bị cáo Phúc và Tâm để tuyên bố các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" xử phạt bị cáo H từ 26 tháng đến 30 tháng tù,tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, bị cáo Ph và bị cáo T mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thứ thách mỗi bị cáo từ 48 đến 60 tháng,tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao các bị cáo cho chính quyền nơi các bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 áo cộc tay màu trắng đã qua sử dụng, trên áo có nhiều vết rách và có đám hợp chất màu nâu (dạng máu) 01 dao tự chế dài 43cm có một đầu nhọn, 01 dai tự chế dài 118cm, phần cán dao được hàn nối với đoạn tuýp sắt dài 113, đường kính tuýp 2cm, 01 dao tự chế dài 128cm, phần cán dao được hàn nối với một đoạn ống tuýp sắt dài 113cm, đường kính tuýp 2cm; 01 đoạn tuýp sắt dài 102cm, đường kính 2,5cm vì là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đối với chiếc xe máy Tòa án đã xử lý trước đó nên không xem xét.

Phần tranh luận: Các bị cáo nhận tội như cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, không có tranh luận gì, lời nói sau cùng của các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và người làm chứng đều không có khiếu nại, tố cáo gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện có trong hồ sơ đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận: sau khi xô xát với nhóm của D các bị cáo về nhà trọ của bị cáo H đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày,các bị cáo cầm theo tuýp sắt, dao cùng đi trên 1 xe máy do Ph điều khiển đến quán He len, khi đến nơi thấy nhóm của D đang đứng ở vỉa hè trước quán trà chanh Bụi Phố, các bị cáo dừng xe giữa lòng đường quốc lộ 47 rồi cả ba bị cáo cầm hung khí lao vào đánh D, D và nhóm của D bỏ chạy thì các bị cáo cầm hung khí tiếp tục truy đuổi nhóm của D xung quanh khu vực vỉa hè quán trà chanh Bụi Phố và lòng đường quốc lộ 47 làm cho khách trong quán trà chanh Bụi Phố hoảng sợ bỏ chạy, gây náo loạn khu vực

xung quanh, sau đó được mọi người can ngăn các bị cáo bỏ đi đến ngày 21/02/2020 đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản hiện trường, Bản ảnh trích xuất từ mắt camera số 01, 02 quán trà chanh Bụi Phố, và 03 mắt camera số của cửa hàng trang sức Minh Trang, Báo cáo cáo chính quyền địa phương và các hộ dân xung quanh hiện trường, nội dung bản Cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận. Hành vi của các bị cáo Lê Đức H, Tống Bá Ph và Lê Như T đủ dấu hiệu cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

[3] Tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đều trong độ tuổi lao động, đủ năng lực hành vi biết rõ hành vi đậu chắn xe máy giữa lòng đường quốc lộ, nơi trung tâm đông dân cư, nhiều cửa hàng buôn bán, nhiều loại phương tiện đi lại, sau đó dùng dao phóng lợn, tuýp sắt là hung khí nguy hiểm la hét truy đuổi người khác tại nơi công cộng nên phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến hoạt động ổn định nơi cộng đồng gây mất trật tự, trị an xã hội, cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo:

Đây là vụ án nhiều người tham gia nên là đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, bàn bạc trước, không có sự cấu kết chặt chẽ mà khi gặp nhau là thống nhất hành động nên là đồng phạm giản đơn, tuy nhiên mỗi bị cáo có mức độ phạm tội khác nhau, do đó cần phải đánh giá vai trò, mức độ phạm tội đối với từng bị cáo để có biện pháp xử lý, đảm bảo tính nghiêm minh cũng như thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Sau khi xô sát với nhóm của D các bị cáo về nhà trọ của H tại đây H là người khởi xướng việc quay lại tìm nhóm của D đánh thể hiện qua lời nói "T chảy nhiều máu quá, quay xuống thôi" và H cũng trực tiếp chuẩn bị và mang theo 01 tuýp sắt và 01 con dao, như vậy bị cáo là người khởi xướng và tham gia tích cực từ đầu lại đang có tiền sự nên phải chịu trách nhiệm chính, Ph là người chuẩn bị 2 tuýp sắt, trực tiếp điều khiển xe chở cả nhóm đi, khi đến trước quán trà chanh Bụi Phố để xe dưới lòng đường 47 gây cản trở giao thông cũng tham gia tích cực từ đầu nên phải chịu trách nhiệm ở vai trò thứ hai còn bị cáo T tuy cũng tham gia từ đầu nhưng hành vi không

tích cực, không trực tiếp chuẩn bị hung khí như hai bị cáo trên nên chịu trách nhiệm ở vai trò thứ ba.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo

+ Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, bị cáo Ph bố chết, con nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 B LHS do đó sẽ được xem xét áp dụng cho các bị cáo.

+ Nhân thân bị cáo:

Bị cáo H đang có tiền sự về hành vi "Điều khiển phương tiện giao mà trong hơi thở có nồng độ cồn" và đang bị tạm giam nên cần thiết phải cách ly bị cáo mới đủ sức cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Ph tuy có nhân thân xấu đáng lẽ ra phải cách ly bị cáo nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình khó khăn, con nhỏ, bố đã chết, mẹ thường xuyên ốm đau, bị cáo là lao động chính được chính quyền địa phương xác nhận, nghĩ nên chiếu cố cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện chăm sóc mẹ và con nhỏ, việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương không làm ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm mà thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người ăn năn hối cải lần đầu vi phạm pháp luật hình sự.

Bị cáo T nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai bảo ăn năn hối cải, lần đầu vi phạm pháp luật và ở vai trò thấp nhất trong các bị cáo nên không cần cách ly bị cáo mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương việc cho bị cáo T được cải tạo tại địa phương không làm ảnh hưởng xấu đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và răn đe bị cáo nói riêng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe máy hiệu Exciter BKS 36B6-98647 bị cáo Phúc mượn của anh Trần Lê Q trước đó, việc Ph sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội anh Q không biết nên không có lỗi, quá trình chuẩn bị xét xử anh Q có đơn xin trả lại xe, tại Quyết định xử lý vật chứng số 01/2020/HSST- QĐ ngày 27/7/2020 Tòa án đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu là phù hợp, nên không xem xét.

Đối với 01 áo khoác giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 áo cộc tay màu trắng đã qua sử dụng, trên áo có nhiều vết rách và có đám hợp chất màu nâu (dạng máu) 01 dao tự chế dài 43cm có một đầu nhọn, 01 dao tự chế dài 118cm, phần cán dao được hàn nối với đoạn tuýp sắt dài 113, đường kính tuýp 2cm, 01 dao tự chế dài 128cm, phần cán dao được hàn nối với một đoạn ống tuýp sắt dài 113cm, đường kính tuýp 02cm; 01 đoạn tuýp sắt dài 102cm, đường kính 2,5cm, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để truy đuổi, đe dọa và chém nhau nên là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1,2 Điều 51, 58 BLHS đối với cả ba bị cáo, thêm Điều 38 BLHS đối với bị cáo Lê Đức H và Điều 65 BLHS đối với bị cáo Tống Bá Ph và bị cáo Lê Như T.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Đức H, Tống Bá Ph và Lê Như T phạm tội: "Gây rối trất tự công cộng"

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức H 26 (hai sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam (ngày 21 tháng 02 năm 2020)

Xử phạt bị cáo Tống Bá Ph 25 (hai lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thức thách 50 (năm mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo Tống Bá Ph cho Ủy ban nhân dân xã XT, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo Ph có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lê Như T 24 (Hai bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo Lê Như T cho Ủy ban nhân dân xã TN, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu các bị cáo Lê Như T và Tống Bá Ph cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 331, 333, 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác giả da màu nâu; 01 áo phông cộc tay màu trắng, 03 dao tự chế các loại và 01 đoạn tuýp sắt, toàn bộ vật chứng có đặc điểm tại (Quyết định chuyển vật chứng số 40 ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn)

Án phí: Buộc các bị cáo Lê Đức H, Tống Bá Ph và Lê Như T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT X Ử SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã TN và xã XT;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Đình Hợp